TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Thủy;

2. Bà Võ Thị Phương Thúy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 03 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Mỹ H (tên gọi khác: K), sinh năm 1996 tại Thành phố H; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 334/4C đường Đ, Phường 16, Quận 4, Thành phố H; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 6/12; con ông Trần Mỹ H1 và bà Tạ Thị Thu H; bị cáo có vợ và 01 con (sinh năm 2020); tiền án: không; tiền sự: Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 84/QĐ-TA ngày 15/03/2016; Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 379/QĐ-TA ngày 19/11/2019; nhân thân: Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp Tài sản" và "Tiêu thụ Tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 100/HSST ngày 23/08/2013; Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp Tài sản" theo Bản án số 136/HSST ngày 30/09/2013 - Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/08/2022 – Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 tại Thành phố H; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2 Đường số 3, Phường 4, Quận 4, Thành phố H; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Nguyễn Văn U và bà Lâm Thị T; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2002); tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 426/QĐ-TA ngày 05/11/2020, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/08/2022 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Trương Hửu Huy là luật sư của Công ty luật TNHH Huy và các thành viên thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Trần Mỹ H – Có mặt.

Bị hại: Bà Lê Mạc Thúy L, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: 293 Tổ 5, ấp T, thị trấn Q, huyện B, tỉnh V; địa chỉ tạm trú: 43 Đường số 85, phường A, Quận 7, Thành phố H - Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988; địa chỉ: 2 Đường số 3, Phường 4, Quận 4, Thành phố H– Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 27/8/2022, Trần Mỹ H điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade biển số 59C3-226.96 chở Nguyễn Văn T, lưu thông trên đường N hướng về cầu H. Khi đến giao lộ đường N - H, phường T, Quận 7, Thành phố H, H nhìn thấy bà Lê Mạc Thúy L đang điều khiển xe máy cùng chiều, đeo 01 túi xách (bên trong có 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu đen). H rủ T cướp giật túi xách của bà L. T đồng ý, H chở T chạy theo bà L qua nhiều tuyến đường. Do bà L điều khiển xe nhanh nên H nói T ngồi sát vào để dễ chạy xe và cướp giật. T đồng ý và ngồi sát vào H. Khi đến trước địa chỉ 55 Đường số 85 phường T, Quận 7, Thành phố H, H điều khiển xe áp sát xe của bà L, dùng tay trái giật túi xách bà L rồi tăng ga tẩu thoát. Lúc này, xe của H bị vướng vào xe của bà L nên cả hai xe ngã xuống đường và bà L tri hô lên. H và T dựng xe lên để tẩu thoát thì bị bà L cùng người dân bắt giữ, giao Công an phường xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Trần Mỹ H và Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá Tài sản số: 337/KL-HĐĐGTTHS ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá Tài sản tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: 01 (một) túi xách màu xanh đã qua sử dụng có giá trị 250.000 đồng; 01 (một)

điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu đen 128 Gb đã qua sử dụng có giá trị 19.630.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) túi xách màu xanh bị đứt dây;

+ 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu đen.

Là Tài sản của bà Lê Mạc Thúy L, bị Trần Mỹ H, Nguyễn Văn T chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho bà L.

+ 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số 59C3-226.96, số khung RLHJF6337MZ687989, số máy JF94E-0361721. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Văn T1 (cháu của Nguyễn Văn T) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/8/2022, T mượn xe của ông T1 để đi lại. Việc T và H sử dụng xe để phạm tội, ông T1 không biết.

Về dân sự: Bà Lê Mạc Thúy L đã nhận lại Tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSQ7 ngày 12/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố các bị cáo Trần Mỹ H và Nguyễn Văn T về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Mỹ H từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về phần dân sự: Bà Lê Mạc Thúy L đã nhận lại Tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Trương Hữu H bào chữa cho bị cáo Trần Mỹ H trình bày: Luật sư thống nhất với tội danh và điều luật của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Trần Mỹ H. Luật sư đề nghị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51

Bộ luật hình sự và xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: các bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, là tội phạm rất nghiêm trọng nên không thể được xem xét là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do vậy không thể áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Bị cáo H chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không đáp ứng đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như luật sự đề nghị.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T1 diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo Trần Mỹ H phát hiện người bị hại Lê Mạc Thúy L đang điều khiển xe máy cùng chiều, đeo 01 túi xách (bên trong có 01 Iphone 12 Promax, màu đen). Bị cáo Trần Mỹ H rủ bị cáo Nguyễn Văn T cướp giật Tài sản của người bị hại. Vào khoảng 23 giờ ngày 27/8/2022, tại trước địa chỉ 55 đường 85 phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Mỹ H và Nguyễn Văn T thực hiện hành vi sử dụng xe máy, phối hợp cùng nhau một cách nhanh chóng bất ngờ cướp giật, chiếm đoạt 01 túi xách màu xanh, bên trong có 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Promax màu đen của bà Lê Mạc Thuý L rồi nhanh chóng tẩu thoát. Theo kết luận định giá tài sản số: 337/KL-HĐĐGTTHS ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: 01 (một) túi xách màu xanh đã qua sử dụng có giá trị 250.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12

Promax, màu đen 128 Gb đã qua sử dụng có giá trị 19.630.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Cướp giật tài sản", thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, táo bạo và liều lĩnh. Các bị cáo phạm tội là do tham lam tư lợi để có tiền tiêu xài. Hành vi này là rất nghiêm trọng, nguy hiểm vì đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân, gây hoang mang về mặt tinh thần cho người bị hại, gây mất trật tự trị an, an toàn giao thông đường bộ. Hành vi vừa điều khiển xe máy vừa cướp giật tài sản của người khác, sau đó nhanh chóng tẩu thoát khỏi sự truy đuổi là thủ đoạn phạm tội nguy hiểm có khả năng gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo Trần Mỹ H có 02 tiền sự: ngày 15/03/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 84/QĐ-TA; ngày 19/11/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 379/QĐ-TA. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu: Ngày 23/08/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 100/HSST; ngày 30/09/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 136/HSST.

Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền sự: Ngày 05/11/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng theo Quyết định số 426/QĐ-TA.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Mạc Thúy L đã nhận lại Tài sản, không có yêu cầu gì trong vụ án. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng:

+ 01 (một) túi xách màu xanh bị đứt dây ; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu đen, 128Gb, imei: 357104918562710 là Tài sản của bà Lê Mạc Thúy L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho bà Lê Mạc Thúy L nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý;

+ 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số 59C3-226.96, số khung RLHJF6337M7687989, số máy JF94E-0361721. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Văn T1 (cháu của Nguyễn Văn T) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/8/2022, T mượn xe của ông T1 để đi lại. Việc T và H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, ông T1 không biết. Do vậy, xét trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn T1.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Mỹ H và Nguyễn Văn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Mỹ H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/08/2022.

- Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/08/2022.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T1 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 59C3-226.96, số khung RLHJF6337M7687989, số máy JF94E-0361721 (xe cũ, không kiểm tra chi tiết máy bên trong)

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, T sản số 35 ngày 17/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7).

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, HS (Tk. Thúy)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Lê Anh